

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 31-7-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Xuân Tú
2. Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài B, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu B và bà Nguyễn Thị Nguyệt H; nhân thân: Ngày 10-9-2013, bị Công an huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 99/HSST ngày 28-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Hoài B 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20-3-2020 đến ngày 23-3-2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình “có mặt”.

Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Đ, xã H1, huyện H, tỉnh Thái Bình

2. Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn H, xã H1, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 20-3-2020, tại đoạn đường 39A thuộc địa phận Thôn Đ, xã H1, huyện H, Tổ công tác Công an huyện H, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hoài B có hành vi cất dấu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 gói ma túy, loại (Hêrôin), có khối lượng 0,1197 gam (Không phẩy một nghìn một trăm chín mươi bảy gam) mục đích để sử dụng. Công an huyện H, đã thu giữ, quản lý và niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra, còn thu giữ 01 xi lanh chưa qua sử dụng, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hoài B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản kết luận giám định số 102/KLGD-PC09 ngày 21/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: *“Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (hêrôin) có khối lượng 0,1197 gam (không phẩy một nghìn một trăm chín mươi bảy gam)”*. Heroin STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ” (Bút lục số 14).

Bản cáo trạng số 64/CT- VKSHH ngày 02-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo B thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B; Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 102/KLGD-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 xi lanh chưa qua sử dụng; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng. Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo B không tranh luận gì và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục từ số 01 đến số 04); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (Bút lục số 11); bản kết luận giám định số 102/KLGD-PC09 ngày 21/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 14); lời khai của những người làm chứng: anh Nguyễn Văn Gi và anh Nguyễn Ngọc H (Bút lục từ số 71 đến số 80). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 20 phút ngày 20/3/2020, tại đoạn đường 39A thuộc địa phận Thôn Đ, xã H1, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Hoài B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1197 gam (Không phẩy một nghìn một trăm chín mươi bảy gam) ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d).....

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, làm suy kiệt kinh tế gia đình, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của rất nhiều loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán... trái phép chất ma túy, nhưng do mắc nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại

điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Bị cáo mắc nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép ma túy là để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Hoài B khai: Ngày 20/3/2020, B gặp và mua 01 gói ma túy, loại (Hêrôin) của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở khu vực ngã 4 thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho B nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về xử lý vật chứng: 0,1095 gam (*Không thấy một nghìn không trăm chín mươi lăm gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của bị cáo B trong phong bì số 102/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm lưu hành và 01 xi lanh chưa qua sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoài B** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h, khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo B **02 (hai) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20-3-2020.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy: 0,1095 gam (*Không thấy một nghìn không trăm chín mươi lăm gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của bị cáo B trong phong bì số 102/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 xi lanh chưa qua sử dụng.

Trả lại bị cáo B 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo B phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nhàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Hà, ngày 28 tháng 02 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 28 tháng 02 năm 2020

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Nghị và bà Vũ Thị Khánh Hòa

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Việt, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn Khám, xã Tân Hòa, huyện H, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Việt** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. 2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

□p dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Việt **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18-10-2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu để tiêu huỷ: 0,1582 gam (*Không thấy một nghìn năm trăm tám mươi hai gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của bị cáo Việt trong phong bì số 399/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

3.2 Trả lại bị cáo Việt: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước và 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Nguyễn Văn

Việt (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Việt phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Việt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 28-02-2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA